

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 304/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng dưới đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **ĐVD** Sinh năm 1971

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: 124C12 AD, phường YP, quận Tây Hồ, Hà Nội

- Chị **ĐLC** Sinh năm 1974

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: 57B PCT, phường PCT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Anh ĐVD và chị ĐLC tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường PCT, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (giấy chứng nhận kết hôn số 74/94, quyển số 01 ngày 03/11/1994). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị ĐLC và anh ĐVD thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu ĐHH - sinh 14/3/1995 và cháu ĐĐA - sinh ngày 02/7/2005. Cháu H đã trưởng thành không yêu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Anh D là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu ĐĐA từ tháng 10/2022 đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Chị ĐLC có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về công nợ: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh ĐVD tự nguyện chịu cả 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số AA/2020/0051844 ngày 16/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Mạnh Hùng**